



CÔNG TY CỔ PHẦN XNK
THỦY SẢN MIỀN TRUNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DỰ KIẾN CHƯƠNG TRÌNH
PHIÊN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU THỦY SẢN MIỀN TRUNG

Tổ chức vào lúc 13h30 ngày 17/04/2025

Tại: Phòng Thỏ Sơn - Tầng 4, Mường Thanh Luxury Đà Nẵng
Số 270, đường Võ Nguyên Giáp, phường Mỹ An, quận Ngũ Hành Sơn, Tp. Đà Nẵng, Việt Nam

Thời gian dự kiến	Nội dung
13h30 – 14h00	Đón tiếp Quý vị cổ đông về dự họp
14h00 – 14h10	Khai mạc - Tuyên bố lý do, giới thiệu thành phần dự họp. - Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông/đại diện cổ đông dự họp. - Giới thiệu Ban Chủ tọa.
14h10 – 14h20	Ban Chủ tọa làm việc - Giới thiệu Ban thư ký của phiên họp. - Giới thiệu Ban kiểm phiếu của phiên họp và biểu quyết thông qua. - Thông qua chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.
14h20 – 14h25	Thông qua “Quy chế làm việc tại phiên họp”.
14h25 – 14h40	Ban Chủ tọa trình bày các báo cáo: - Báo cáo của Hội đồng quản trị về hoạt động của HĐQT năm 2024;
14h40 – 15h00	Ban Kiểm soát trình bày các báo cáo và tờ trình: - Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2024; - Tờ trình 05/2025/TT-ĐHĐCĐ của BKS về “Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm soát xét và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025”.
15h00 – 15h20	Ban chủ tọa trình bày các tờ trình của Hội đồng quản trị: + Tờ trình 01/2025/TT-ĐHĐCĐ của HĐQT về “Báo cáo Tài chính kiểm toán năm 2024”; + Tờ trình 02/2025/TT-ĐHĐCĐ của HĐQT về “Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024”; + Tờ trình 03/2025/TT-ĐHĐCĐ của HĐQT về “Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025”; + Tờ trình 04/2025/TT-ĐHĐCĐ của HĐQT về “Báo cáo thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát Công ty năm 2024 và kế hoạch chi trả thù lao năm 2025”; + Tờ trình 06/2025/TT-ĐHĐCĐ của HĐQT về “Thông qua việc cập nhật, bổ sung ngành, nghề kinh doanh và cập nhật, sửa đổi Điều lệ của Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Miền Trung”.
15h20 – 15h30	Ý kiến phát biểu của đại diện Công ty kiểm toán độc lập đã thực hiện Báo cáo tài chính Kiểm toán năm 2024.



15h30 – 15h50	Ban Chủ tọa tổ chức thảo luận, biểu quyết các báo cáo, tờ trình
15h50 – 16h10	Nghỉ giải lao. Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm phiếu.
16h10 – 16h20	Ban kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết các vấn đề của phiên họp.
16h20 – 16h30	Thông qua Biên bản và Nghị quyết của phiên họp.
16h30	Bế mạc phiên họp

(Ghi chú: Theo quyết định của Chủ tịch đoàn, thứ tự và thời lượng chương trình có thể thay đổi tùy theo diễn tiến phiên họp)

BAN TỔ CHỨC





**CÔNG TY CỔ PHẦN
XNK THỦY SẢN MIỀN TRUNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ LÀM VIỆC

TẠI PHIÊN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

(Bắt đầu vào lúc 13 giờ 30 ngày 17 tháng 04 năm 2025)

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Miền Trung;
- Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty CP XNK Thủy Sản Miền Trung.

I. MỤC TIÊU:

- Đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng, dân chủ;
- Đảm bảo đúng quy định của pháp luật;
- Tạo điều kiện cho công tác tổ chức, tiến hành phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty thành công tốt đẹp.

II. THAM DỰ PHIÊN HỌP:

- Tất cả các cổ đông đã làm đủ các thủ tục đăng ký tham dự phiên họp được quyền tham dự, biểu quyết tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCD).
- Cổ đông có thể ủy quyền cho đại diện của mình (người được ủy quyền) tham dự và biểu quyết các vấn đề trong phạm vi ủy quyền của mình tại phiên họp. Người được ủy quyền không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty, được thực hiện các quyền trong phạm vi được ủy quyền phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Việc cử đại diện và ủy quyền, thay đổi đại diện và người được ủy quyền phải được thực hiện bằng văn bản theo đúng những quy định:

a-Cổ đông là cá nhân thì văn bản ủy quyền phải được ký bởi cổ đông đó;

b-Cổ đông là pháp nhân/ tổ chức thì phải được đóng dấu và được ký bởi người đại diện theo pháp luật của pháp nhân/ tổ chức đó.

- Phiên họp được tiến hành khi số cổ đông và các đại diện được ủy quyền dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của Công ty. Những cổ đông vì lý do khách quan không đến dự họp hoặc không ủy quyền cho người khác dự họp nhưng đã gửi Phiếu Biểu quyết của mình cho Ban tổ chức đối với những nội dung được nêu trong chương trình dự kiến của phiên họp (kèm thư mời họp), hoặc nội dung bổ sung đã đăng tải trên website Công ty và Công ty đã nhận trước thời điểm khai mạc phiên họp Đại hội đồng cổ đông thì được xem là có tham dự ĐHĐCD của Công ty.

III. TRẬT TỰ CỦA PHIÊN HỌP:

- Tất cả cổ đông đến dự phiên họp phải ăn mặc lịch sự;
- Cổ đông khi vào phòng họp phải ngồi đúng vị trí do Ban tổ chức phiên họp sắp xếp;
- Không hút thuốc lá trong phòng họp;
- Không nói chuyện riêng, điện thoại để chế độ im lặng và hạn chế tối đa việc sử dụng điện thoại di động trong lúc phiên họp đang diễn ra.

IV. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI PHIÊN HỌP:

1. Nguyên tắc chung:

- Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng cách giơ thẻ, bỏ phiếu trực tiếp, bỏ phiếu qua đường bưu điện/thư điện tử/fax và Công ty đã nhận trước thời điểm khai mạc phiên họp Đại hội đồng cổ đông.

- Cổ đông thực hiện việc biểu quyết để Tán thành, Không tán thành hoặc Không có ý kiến một vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội bằng cách giơ cao Thẻ biểu quyết hoặc điền các phương án lựa chọn trên Phiếu biểu quyết.

- Chủ tọa đề xuất các hình thức biểu quyết đối với từng vấn đề trong nội dung chương trình để Đại hội thông qua.

2. Cách biểu quyết:

Tại phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025, có 02 dạng phiếu sử dụng để biểu quyết các vấn đề cần biểu quyết:

- Các vấn đề trọng yếu có trong nội dung chương trình sẽ được biểu quyết bằng **Phiếu biểu quyết**. Đại biểu chọn một trong ba phương án “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không có ý kiến” được in sẵn trong Phiếu biểu quyết bằng cách đánh dấu “X” hoặc “V” vào ô mình chọn. Sau khi hoàn tất tất cả nội dung cần biểu quyết của Đại hội, đại biểu gửi Phiếu biểu quyết về thùng phiếu đã được niêm phong tại phòng họp theo hướng dẫn của Ban kiểm phiếu đối với trường hợp bỏ phiếu trực tiếp. Đối với trường hợp bỏ phiếu qua đường bưu điện/thư điện tử/fax, đại biểu gửi Phiếu biểu quyết về Công ty và đảm bảo Ban Tổ chức nhận trước giờ khai mạc phiên họp. Phiếu biểu quyết phải có chữ ký và ghi rõ họ tên của đại biểu.

- Các vấn đề như thông qua dự thảo: Quy chế làm việc tại phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025, Nghị quyết phiên họp, Chương trình phiên họp, thành phần Ban kiểm phiếu,... sẽ được biểu quyết bằng **Thẻ biểu quyết**. Khi biểu quyết bằng hình thức giơ cao Thẻ biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Đoàn Chủ tọa. Trường hợp đại biểu không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết tán thành vấn đề đó. Trường hợp đại biểu giơ cao Thẻ biểu quyết nhiều hơn một (01) lần khi biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết không hợp lệ. Theo hình thức biểu quyết bằng giơ Thẻ biểu quyết, thành viên Ban kiểm tra tư cách cổ đông/ Ban kiểm phiếu đánh dấu mã đại biểu và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông Tán thành, Không tán thành, Không ý kiến và Không hợp lệ.

Các quyết định của phiên họp ĐHĐCĐ được thông qua khi có từ 65% phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành, kể cả những cổ đông vì lý do khách quan không đến dự họp hoặc không thể ủy quyền cho người khác dự họp nhưng đã gửi Phiếu Biểu quyết của mình cho Ban tổ chức trước khi khai mạc phiên họp.

3. Cách thức kiểm phiếu

Cách thức kiểm phiếu được tiến hành bằng cách thu phiếu biểu quyết và kiểm phiếu tập hợp số phiếu biểu quyết Tán thành, Không tán thành, Không có ý kiến.

Đối với những vấn đề nhạy cảm và nếu cổ đông có yêu cầu, Công ty phải chỉ định tổ chức độc lập thực hiện việc thu thập và kiểm phiếu.

4. Thông báo kết quả kiểm phiếu

Ban kiểm phiếu sẽ kiểm tra, tổng hợp và báo cáo Chủ tọa kết quả kiểm của từng vấn đề. Kết quả kiểm phiếu sẽ được công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp.

V. PHÁT BIỂU Ý KIẾN TẠI PHIÊN HỌP:

1. Nguyên tắc:

Cổ đông tham dự họp khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải đăng ký bằng cách giơ tay/ giơ Thẻ biểu quyết và phải được sự đồng ý của Ban Chủ tọa.

2. Cách thức phát biểu:

Cổ đông phải phát biểu ngắn gọn, tập trung vào những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình nghị sự của phiên họp đã được thông qua. Ban Chủ tọa sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp thắc mắc của cổ đông.

VI. NHIỆM VỤ VÀ NGUYÊN TẮC LÀM VIỆC CỦA ĐOÀN CHỦ TỌA:

1. Nhiệm vụ của Đoàn chủ tọa:

- Điều hành các hoạt động của Đại hội đồng cổ đông Công ty theo chương trình dự kiến của HĐQT đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình;
- Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;
- Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu;
- Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.

2. Nguyên tắc làm việc của Đoàn Chủ tọa: Đoàn Chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

VII. NHIỆM VỤ CỦA BAN THƯ KÝ:

- Ghi chép đầy đủ, trung thực nội dung Đại hội;
- Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của Đại biểu;
- Lập Biên bản họp và soạn thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;
- Hỗ trợ Chủ tọa công bố thông tin liên quan đến cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thông báo đến các Cổ đông theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ công ty;
- Các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của Chủ Tọa.

Biên bản phiên họp cùng các biên bản kiểm phiếu sẽ được lưu giữ tại Công ty và được đăng tải trên website của Công ty (<http://www.seadanang.com.vn>) để cổ đông có thể truy cập, thay cho việc gửi trực tiếp đến cổ đông nhằm mục đích tiết giảm chi phí.

BAN TỔ CHỨC



Đà Nẵng, ngày 21 tháng 03 năm 2025

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU THỦY SẢN MIỀN TRUNG
NĂM 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP XNK Thủy Sản Miền Trung

Hội đồng Quản trị (HĐQT) Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Miền Trung (Công ty/ SEADANANG) xin gửi tới Quý Cổ đông Báo cáo của Hội đồng quản trị trong năm 2024, bao gồm các nội dung sau:

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về tình hình hoạt động của Công ty trong năm 2024

1.1- Đánh giá chung về môi trường kinh doanh thủy sản năm 2024:

Năm 2024, ngành thủy sản Việt Nam có một kết quả khả quan về tổng kim ngạch xuất khẩu – vượt 10 tỷ USD - giữa bối cảnh kinh tế toàn cầu vẫn còn nhiều khó khăn, chính trị, chiến tranh bất ổn ở nhiều nước, nhiều khu vực còn kéo dài... Trong đó, theo thông tin từ Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu thủy sản Việt Nam (VASEP), các thị trường xuất khẩu của Việt Nam có diễn biến như sau:

- Trung Quốc và Hồng Kông tiếp tục duy trì vị trí hàng đầu trong danh sách các thị trường xuất khẩu thủy sản của Việt Nam với tổng giá trị đạt 1.9 tỷ USD, tăng 25% so với năm 2023. Điều này cho thấy nhu cầu thủy sản của thị trường Trung Quốc, đặc biệt là các sản phẩm tôm (đặc biệt là tôm hùm) và cá (đặc biệt là cá tra), vẫn duy trì ở mức cao và Việt Nam tiếp tục giữ vai trò quan trọng trong chuỗi cung ứng thủy sản cho thị trường này.

- Theo sau là Mỹ, với tổng giá trị xuất khẩu đạt 1.82 tỷ USD, tăng 16.4% so với năm 2023. Mặc dù tăng trưởng chậm hơn so với Trung Quốc và Hồng Kông, nhưng Mỹ vẫn là một thị trường quan trọng đối với các sản phẩm thủy sản chất lượng cao như tôm, cá tra và cá ngừ. Việc duy trì tăng trưởng ổn định tại thị trường này chứng tỏ chiến lược chất lượng và kiểm soát an toàn thực phẩm của ngành thủy sản Việt Nam đã được đánh giá cao tại Mỹ, tuy nhiên vẫn đối mặt với vụ kiện chống bán phá giá và chống trợ cấp.

- Các thị trường Nhật Bản, EU, và Hàn Quốc cũng cho thấy sự tăng trưởng ổn định. Nhật Bản tăng trưởng nhẹ 1%, EU tăng 9.3%, trong khi Hàn Quốc có mức tăng 2.5%. Mặc dù tốc độ tăng trưởng không mạnh mẽ như ở Trung Quốc hay Mỹ, nhưng những thị trường này vẫn đóng vai trò quan trọng trong việc duy trì sự đa dạng trong các thị trường xuất khẩu của Việt Nam.

Theo đó, Xuất khẩu Tôm Việt Nam sang Nhật Bản đạt 517 triệu USD, tăng 1% so với năm 2023, sau khi sụt giảm trong 2 quý đầu năm 2024, đã có sự phục hồi trong quý III và IV

mặc dù mức tăng trưởng chưa cao. Từ giữa quý III/2024, đồng Yên Nhật phục hồi dẫn tới sức mua cải thiện, nhưng mất giá hơn ở Quý IV. Bên cạnh đó, đối thủ cạnh tranh của Việt Nam trên thị trường Nhật Bản là Ấn Độ có không ít sai sót trong kiểm soát vệ sinh an toàn thực phẩm cũng như tai tiếng trong sử dụng lao động vị thành niên trong chuỗi cung ứng ngành hàng này khiến các hệ thống phân phối lớn trên thế giới tìm về nguồn cung từ tôm Việt, dù giá cao hơn nhưng an toàn hơn. Thị trường Nhật Bản được đánh giá có nhu cầu nhập khẩu tôm Việt Nam khá ổn định, tuy nhiên xuất khẩu tôm sang thị trường này chưa thể bứt phá do tỷ giá đồng Yên biến động và cạnh tranh mạnh mẽ với các nguồn cung đối thủ. Năm 2024, trong cơ cấu sản phẩm tôm xuất khẩu sang Nhật Bản, tôm chân trắng chiếm 67.2%, tôm sú chiếm 18.4%, còn lại là tôm loại khác. Nhật Bản nhập khẩu tôm từ Việt Nam hiện nay chủ yếu hàng chế biến, mua hơn 90% hàng giá trị gia tăng, 10% hàng truyền thống như nguyên con, tôm vỏ, PD... Sự cạnh tranh gay gắt từ các nước sản xuất lớn về Tôm nguyên liệu như Ấn Độ, Ecuador và Indonesia càng làm tăng thêm thách thức. Ecuador vẫn có sản lượng nuôi tăng và là nhà cung cấp tôm thẻ chân trắng lớn nhất thế giới; Ấn Độ giảm sản lượng hơn năm trước nhưng giá đầu vào không giảm, có giá cạnh tranh nhưng tăng mạnh vào những tháng cuối năm 2024 (thiếu nguyên liệu xảy ra rộng, cuối vụ). Tôm Việt Nam luôn trong trạng thái cạnh tranh trực tiếp với tôm Indonesia, Ấn Độ vào thị trường Nhật, dù khả năng chế biến sâu của Việt Nam tốt hơn.

- Trung Đông là một thị trường đang nổi lên với mức tăng trưởng ấn tượng trong xuất khẩu thủy sản Việt Nam. Dữ liệu cho thấy, giá trị xuất khẩu thủy sản sang khu vực này đạt 365.9 triệu USD, tuy nhiên tỷ trọng thị trường này trong tổng giá trị xuất khẩu thủy sản của Việt Nam chỉ chiếm tỷ trọng 3.6%.

1.2- Đánh giá tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2024:

Với thị trường chính là Nhật Bản, Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Miền Trung cũng đã đối diện với nhiều thử thách lớn trong năm 2024 khi khó khăn kép đến từ mức cầu và giá bán đều sụt giảm, đồng Yên liên tục mất giá với đáy tỷ giá JPY/USD vào tháng 07/2024, thấp nhất trong 38 năm qua). Tuy vậy, Công ty đã nỗ lực duy trì ổn định hoạt động sản xuất thông qua việc cân đối các mặt hàng Tôm- Cá, giúp đảm bảo việc làm cho người lao động và có cơ hội gia tăng thị phần trong tương lai. Sau quá trình chuyển đổi và đa dạng hóa hoạt động, tỷ trọng chế biến Tôm hiện chiếm 55% sản lượng và chế biến Cá chiếm 45% , đây được xem là bước đi phù hợp với định hướng phát triển bền vững của Công ty.

Năm 2024, Công ty đạt được những kết quả thực hiện các chỉ tiêu Đại hồng đồng cổ đông thường niên 2024 giao như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2024	Thực hiện 2024	% TH 2024/ KH 2024	% TH 2024/ TH 2023
1- Tổng doanh thu	Tỷ đồng	819.00	733.83	89.60%	96.17%
2- Kim ngạch Xuất khẩu Thủy sản	Triệu USD	32.09	27.72	86.38%	91.00%
3- Khấu hao TSCĐ	Tỷ đồng	11.30	11.18	98.94%	103.14%
4- Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	8.80	9.15	103.98%	1,270.83%

Theo đó, tổng doanh thu đạt 89.60% kế hoạch năm 2024, giảm 3.83% so với năm 2023; Kim ngạch xuất khẩu đạt 86.38% kế hoạch năm 2024, giảm 9% so với năm 2023; Lợi nhuận trước thuế đạt 103.98% kế hoạch năm 2024.

Về sản lượng và giá trị xuất khẩu như sau:

Nội dung	ĐVT	KH 2024	TH năm 2024	% TH /KH 2024	% TH 2024/ CK 2023
Sản lượng xuất khẩu	Tấn	6,260.00	5,253.55	83.92	101.03
Kim ngạch xuất khẩu	Triệu USD	32.09	27.72	86.38	91.00

Số liệu cho thấy mặc dù sản lượng tăng 1.03% so với cùng kỳ 2023, nhưng giá trị xuất khẩu chỉ bằng 91.00% so với cùng kỳ, cho thấy giá xuất khẩu bình quân trong chiều hướng giảm.

Năm 2024, Công ty vẫn đang tập trung vào thị trường Nhật Bản với đa số là khách hàng truyền thống. Công ty chưa thể xuất khẩu hàng hóa sang thị trường Mỹ và châu Âu do vướng các rào cản về thuế quan (Công ty có thuế suất toàn quốc đối với thuế chống bán phá giá Tôm) đối với thị trường Mỹ, và về các chứng nhận liên quan đến việc sở hữu vùng nuôi đối với thị trường EU (đây là điểm hạn chế của Công ty khi không có vùng nuôi). Trong giai đoạn khó khăn, khách hàng thường tập trung vào size nhỏ để phù hợp với nhu cầu tiêu thụ của thị trường khi đồng Yên mất giá liên tục.

Kết thúc năm 2024, mặc dù, các chỉ tiêu về kim ngạch xuất khẩu và tổng doanh thu của Công ty không đạt kế hoạch, nhưng chỉ tiêu lợi nhuận lại đạt vượt kế hoạch. Kết quả lợi nhuận đạt vượt mục tiêu đề ra nhưng chưa đến từ mảng sản xuất kinh doanh thuần túy mà có sự góp phần đáng kể từ việc tích cực giải quyết các tồn đọng cũ của Công ty đối với việc thu hồi công nợ của Công ty Cổ phần Sản xuất Phú Lâm.

2. Hoạt động đầu tư trong năm 2024:

2.1. Các dự án đầu tư, giá trị tài sản cố định tăng, chi phí sửa chữa lớn, xây dựng cơ bản và mua sắm công cụ dụng cụ trong năm 2024:

- Tăng Tài sản cố định:	10,135,877,500	Đồng
- Sửa chữa lớn:	2,245,602,676	Đồng
- Mua sắm CCDC:	513,235,789	Đồng

TỔNG CỘNG: 12,894,715,965 Đồng

2.2. Về tình hình đầu tư tài chính dài hạn tại doanh nghiệp khác:

Trong năm 2024, Công ty không đầu tư thêm vào các doanh nghiệp khác. Tuy nhiên, theo số liệu đến ngày 31/12/2024 của Báo cáo tài chính năm 2024 đã kiểm toán của Công ty, Công ty vẫn ghi nhận đang đầu tư tài chính dài hạn tại các đơn vị sau:

- Tại Công ty Cổ phần Đầu tư New City Seadanang (NCS): Công ty nắm giữ 1,836,557 cổ phần. Với những vấn đề tranh chấp pháp lý giữa Công ty với NCS, Công ty vẫn đang phối hợp với đơn vị tư vấn luật và theo dõi thông tin từ các cơ quan có thẩm quyền để kịp thời có động thái bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Công ty tại NCS.

- Tại Công ty Cổ phần Long Hậu (LHG): Công ty nắm giữ 137,910 cổ phần.

3. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Điều hành Công ty năm 2024:

Trong năm 2024, với tinh thần chủ động, luôn bám sát kế hoạch sản xuất và tình hình thị trường, Ban Điều hành Công ty đã có nhiều nỗ lực và cố gắng đảm bảo công việc cho người lao động dù tình hình chung của các doanh nghiệp thủy sản trong năm qua là bị thiếu đơn hàng rất nhiều.

Ban Điều hành Công ty cũng rất chú trọng trong việc xây dựng quan hệ với khách hàng dựa trên nền tảng uy tín đối với cả nhà cung cấp và khách hàng đầu ra. Vì vậy, Công ty được khách hàng truyền thống đánh giá tốt và phát triển thêm 2 khách hàng mới trong năm 2024. Công ty có những bước đi phù hợp với thị trường và luôn quan tâm đào tạo nâng cao tay nghề cho người lao động.

Ban Điều hành Công ty cũng chú trọng trong việc xây dựng văn hóa doanh nghiệp trên nền tảng tập trung vào công việc chung, ý thức của người lao động, luôn chia sẻ, học hỏi lẫn nhau và cùng nhau phát triển, luôn quan tâm đào tạo nâng cao tay nghề cho người lao động, nề nếp sinh hoạt trong Công ty được duy trì tốt, tính kỷ luật luôn được củng cố.

Ban Điều hành Công ty cũng đã rất cố gắng trong việc tạo dựng mối quan hệ tốt với các tổ chức tín dụng tạo điều kiện cho việc linh hoạt huy động nguồn vốn vay từ ngân hàng để tài trợ cho các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Năm 2024, kinh tế Việt Nam vận hành trong bối cảnh nền kinh tế thế giới đang trên đà phục hồi nhưng vẫn tồn tại nhiều rủi ro. Dưới sự chỉ đạo, định hướng của Hội đồng quản trị, tiếp thu các góp ý của cổ đông và Ban kiểm soát, Ban Điều hành Công ty với sự nỗ lực và tinh thần đoàn kết, đã có những điều chỉnh trong điều hành kịp thời, bám sát kế hoạch, tối ưu sản xuất cũng đã đạt một số kết quả nhất định. Mặc dù các chỉ tiêu kế hoạch năm 2024 vẫn chưa đạt toàn diện nhưng Công ty cũng đang có sự chuyển mình về chiến lược, chuẩn bị đón đầu các cơ hội sắp tới.

4. Hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2024:

4.1- Nhân sự Hội đồng quản trị (HDQT):

STT	Thành viên HDQT	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
1	Ông. Lê Vĩnh Hòa	Chủ tịch HDQT Thành viên HDQT không điều hành	26/12/2018
2	Ông. Trần Hữu Hoàng	Thành viên HDQT không điều hành	19/04/2022
3	Bà. Nguyễn Thị Hoàng Lan	Thành viên HDQT không điều hành	19/04/2022
4	Ông. Phạm Trường Giang	Thành viên HDQT không điều hành	19/04/2022
5	Ông. Đỗ Mạnh Linh	Thành viên HDQT không điều hành	12/04/2024

4.2- Hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2024:

Hội đồng quản trị Công ty đã nghiêm túc thực hiện đúng và đầy đủ các chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ và các quy chế nội bộ của Công ty. Hội đồng quản trị luôn sát sao với các hoạt động sản xuất, kinh doanh của

Công ty. Trong năm 2024, Hội đồng quản trị có 10 cuộc họp (trong đó 6 cuộc họp trực tiếp, 4 cuộc họp bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản), ban hành 19 nghị quyết và 3 quyết định để chỉ đạo Ban điều hành triển khai thực hiện với một số nội dung quan trọng như sau:

- Thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024; chốt danh sách cổ đông Công ty tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 và các tài liệu chính của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024;
- Phê duyệt điều chỉnh Gói thầu 2 (Bổ sung hệ thống lạnh) và Gói thầu 3 (Máy rửa Công cụ dụng cụ) theo Nghị quyết HĐQT số 11/2023/NQ-HĐQT ngày 20/11/2023 liên quan đến Dự án đầu tư mua sắm thiết bị cấp đông IQF belt tẩm inox phẳng 750 kg/h và máy móc thiết bị phụ trợ cho Nhà máy Chế biến Thủy Sản (Xưởng 2 – code DL 10);
- Miễn nhiệm và bổ nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty;
- Thông qua kế hoạch vay vốn để thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024-2025 của Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Miền Trung tại các tổ chức tín dụng năm 2024;
- Phê duyệt Phương án sắp xếp để dừng hoạt động của Chi nhánh – Công ty Phát triển Nguồn lợi Thủy sản – Thuộc Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Miền Trung;
- Thông qua việc lựa chọn đơn vị thực hiện soát xét, kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty dựa trên đề xuất của Ban kiểm soát;
- Phê duyệt đề xuất duy trì hoạt động của Chi nhánh – Công ty Phát triển Nguồn lợi Thủy sản;
- Thông qua các nội dung liên quan đến đơn giá tiền lương và hoạt động điều hành của Công ty.

Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 đã được triển khai thực hiện và hoàn thành đúng nội dung, tiến độ đề ra.

5. Thù lao của HĐQT trong năm 2024:

Việc chi trả thù lao cho các Thành viên Hội đồng quản trị trong năm 2024 được Công ty thực hiện chi trả đúng với nội dung của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 đã được cổ đông thông qua; và được báo cáo chi tiết tại Tờ trình về việc báo cáo thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát thực hiện năm 2024 và kế hoạch năm 2025 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, cũng như được trình bày cụ thể trên Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán của Công ty.

6. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: không có.

7. Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ: không có.

8. Việc thực hiện quy định về quản trị Công ty:

CTCP Xuất nhập khẩu Thủy sản Miền Trung luôn tuân thủ và thực hiện đúng theo quy định pháp luật và quy định nội bộ về quản trị Công ty. Công ty luôn xem xét các thông lệ tốt về quản trị Công ty để áp dụng sao cho phù hợp với doanh nghiệp và mang lại hiệu quả hoạt động.

9. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025:

9.1- Đánh giá môi trường kinh doanh thủy sản 2025:

9.1.1 - Các cơ hội:

- Thương mại thủy sản Việt Nam với Mỹ dự kiến sẽ ít bị tác động trước những biến động chính trị. Theo Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu Thủy sản Việt Nam (VASEP), việc Mỹ - Trung Quốc đối đầu thương mại có thể xảy ra những thay đổi lớn trong chuỗi cung ứng và nhập khẩu của Mỹ. Theo đó, Mỹ có thể giảm nhập khẩu các sản phẩm thủy sản từ Trung Quốc và tìm kiếm các nguồn cung thay thế, trong đó có Việt Nam.

- Các sản phẩm thủy sản giá trị gia tăng vẫn giữ được vị thế tốt tại thị trường Nhật Bản, nơi có nhu cầu cao về chất lượng và an toàn thực phẩm. Điều này tạo cơ hội cho các doanh nghiệp tập trung vào sản xuất và xuất khẩu các sản phẩm chế biến sâu.

- VASEP nhận định, trong năm 2025, xuất khẩu tôm sẽ tăng trưởng nhờ vào sự điều chỉnh chiến lược sản xuất và mở rộng thị trường xuất khẩu. Tuy nhiên, áp lực cạnh tranh từ các nước sản xuất tôm hàng đầu thế giới, như: Ecuador, Ấn Độ và Thái Lan, vẫn rất lớn.

- Năm 2025 đã có những tín hiệu tích cực hơn như sự phục hồi của một số thị trường chính (như: Mỹ, Nhật Bản, EU) khi doanh số xuất khẩu tôm Việt Nam đều tăng.

9.1.2 - Thách thức:

- Ngành thủy sản Việt Nam đang đối mặt với tình hình thiếu hụt nguyên liệu cá nuôi trồng lẫn đánh bắt tự nhiên.

- Các doanh nghiệp thủy sản Việt Nam tiếp tục phải đối mặt với các biện pháp phòng vệ thương mại của Mỹ, bao gồm: thuế chống bán phá giá, thuế chống trợ cấp (CVD) và các yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn thực phẩm và tiêu chuẩn chất lượng, dẫn đến tăng chi phí sản xuất và kiểm tra, có thể khiến cạnh tranh gia tăng giữa Việt Nam và các quốc gia xuất khẩu thủy sản khác như Ấn Độ, Ecuador, Indonesia,... Mặc dù mức thuế chống trợ cấp đối với tôm Việt Nam vào Mỹ thấp hơn so với Ecuador và Ấn Độ nhưng vẫn ảnh hưởng đến khả năng cạnh tranh chung của Tôm Việt Nam tại các thị trường xuất khẩu chính.

- Về thị trường xuất khẩu năm 2025, theo dự báo của các chuyên gia, ngành tôm có thể vẫn tiếp tục phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức do kinh tế thế giới phục hồi chậm hơn so với dự báo do xung đột ở nhiều nơi trên thế giới; giá vật tư, xăng dầu tiếp tục tăng cao; sản lượng tôm toàn cầu tiếp tục tăng và đạt khoảng 6.1 triệu tấn (năm 2023 đạt 5.7 triệu tấn); cạnh tranh giữa các nước sản xuất tôm (Ecuador, Ấn Độ và Trung Quốc) vẫn tiếp tục...

- 02 vấn đề lớn mà Ngành tôm Việt Nam đang đối mặt là: cạnh tranh với tôm Ecuador và Ấn Độ về giá; và dịch bệnh trên tôm nuôi diễn biến phức tạp (như: dịch đốm trắng, hoại tử gan tụy cấp tính, đốm thâm, còi và vi bào tử trùng...) chưa được khắc phục.

- Biến đổi khí hậu là một trong những vấn đề môi trường cấp bách nhất hiện nay, tác động tiêu cực đến nuôi trồng thủy sản: hiện tượng thời tiết cực đoan, hạn hán, xâm nhập mặn, nhiệt độ tăng,... ảnh hưởng đến nuôi trồng thủy sản.

- Kinh tế xanh và tăng trưởng xanh đang trở thành xu thế tiêu dùng toàn cầu, đồng thời là mục tiêu chiến lược phát triển bền vững của Việt Nam.

9.1.3 - Các điểm mạnh của Công ty:

- Tại SEADANANG, sau những năm nỗ lực chuyển đổi, đa dạng hoạt động, đến nay chế biến tôm đang chiếm tỷ trọng 55% về sản lượng, chế biến Cá chiếm tỷ trọng 45% - có thể nói đang đi đúng chiến lược của Công ty.

- Việc tiếp cận các doanh nghiệp Nhật Bản vẫn đang là điều kiện khó đối với các doanh nghiệp – nhưng đây đang là một lợi thế của SEADANANG. Thị trường Nhật Bản được đánh giá có nhu cầu nhập khẩu tôm Việt Nam khá ổn định, tuy nhiên chưa thể bút phá và có thể giảm nhẹ do đồng Yên mất giá.

- Công ty luôn chú ý tập trung đầu tư cho sản xuất trong những năm qua, máy móc thiết bị được bổ sung theo hướng giảm bớt sự phụ thuộc vào sức người và ý thức người lao động, tăng năng lực chế biến, năng lực cấp đông. Công ty có điều kiện sản xuất và quản lý khá tốt, mở ra nhiều cơ hội mặt hàng mới và sản lượng đặt hàng tăng lên.

- Môi trường nhà máy đạt tiêu chuẩn về chất lượng theo đánh giá của khách hàng và các tổ chức đánh giá chứng nhận.

- Định hướng vừa có tự doanh – vừa có gia công, vừa có sản phẩm tôm – vừa có sản phẩm cá sẽ tạo sự tương hỗ phù hợp cho các điểm yếu trong ngắn hạn và phát huy được các điểm mạnh của Công ty.

- Đội ngũ lãnh đạo tâm huyết, có chuyên môn tốt, nhiệt tình, nhiều cán bộ công nhân viên làm việc lâu năm tại Công ty nên có vốn kinh nghiệm khá với ngành nghề, đồng thời, chú trọng bồi dưỡng đội ngũ trẻ để đào tạo lực lượng tiếp nối, kế cận; bộ máy khá ổn định.

- Chính sách Công ty với người lao động khá tốt, phong phú nên được xem như là có điều kiện hỗ trợ công tác tuyển dụng lao động.

9.1.4 - Các điểm yếu/ hạn chế của Công ty:

- Nguyên liệu tôm ở khu vực miền Trung có sự hạn chế về sản lượng, bị tác động nhiều bởi yếu tố thời tiết, yếu tố cạnh tranh với thương lái Trung Quốc, nguyên liệu từ khu vực khác thường phát sinh thêm chi phí vận chuyển khá nhiều...

- Công ty không có vùng nuôi nên không thể chủ động trong việc xây dựng các giá trị của các chứng nhận như: ASC, Global GAP, BAP. Trong khi đó, các chứng nhận luôn được nâng cấp yêu cầu qua từng năm và là điều kiện cần của hàng giá trị gia tăng vào EU,...

- Công ty không xuất khẩu được vào thị trường Mỹ do chịu thuế chống bán phá giá cao, lại thêm vụ kiện chống trợ cấp mới phát sinh đối với tôm Việt Nam, trong khi khả năng tài chính không cho phép theo đuổi những vụ kiện dài, chi phí lớn.

- Thị trường Nhật Bản chiếm tỷ trọng rất lớn trong cơ cấu xuất khẩu của SEADANANG. Với điều kiện hiện tại của Công ty, thị trường Nhật Bản vẫn là lựa chọn phù hợp nhất, nhưng tiềm ẩn nguy cơ “bỏ hết trứng vào một giỏ”.

- Nguồn vốn phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty hiện nay chủ yếu là vốn vay từ ngân hàng, trong khi việc tăng vốn điều lệ là tương đối khó khăn. Đất đai Công ty tại trụ sở chính (tại số 01 Bùi Quốc Hưng, Thọ Quang, Sơn Trà, Đà Nẵng) đang được thuê trả tiền hàng năm nên vừa thiếu tính ổn định, vừa hạn chế về mặt tài sản thế chấp.

- Các sản phẩm chính của Công ty không chỉ từ tôm thẻ chân trắng mà còn bao gồm các loại thủy sản khai thác từ tự nhiên nên sẽ phải đối diện với nhiều rủi ro đến từ nguyên liệu nuôi trồng và đánh bắt, phụ thuộc vào môi trường, thời tiết, khí hậu, chất lượng con giống và phương pháp nuôi trồng, tính mùa vụ và sản lượng khai thác, đánh bắt.

- Tình trạng thiếu hụt lao động vẫn là khó khăn chung của các đơn vị sản xuất thủy sản trong nước, đặc biệt là trong bối cảnh các hoạt động thương mại – dịch vụ đã khởi sắc trở lại. Mức độ chuyển dịch lao động từ các ngành thủy sản sang các ngành khác còn cao.

9.2 - Các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025:

Với các phân tích SWOT nêu trên, Hội đồng quản trị Công ty đề xuất kế hoạch năm 2025 như sau:

CHỈ TIÊU	ĐVT	THỰC HIỆN 2024	KẾ HOẠCH 2025	Kế hoạch 2025 so với thực hiện năm 2024 (%)
1- Tổng doanh thu	Tỷ đồng	733.83	770.00	104.93%
2- Xuất khẩu	Triệu USD	27.72	29.40	106.06%
3- Khấu hao TSCĐ	Tỷ đồng	11.18	11.50	102.86%
4- Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	9.15	9.20	100.55%

9.3 - Các giải pháp cơ bản thực hiện kế hoạch 2025:

Với những dự báo về môi trường kinh doanh đã nêu, và mặc dù kế hoạch trên đã được xây dựng dựa trên sự đánh giá thận trọng, dự kiến năm 2025 sẽ tiếp tục là năm khó khăn và áp lực đối với Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty trong việc hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2025. Với tinh thần nỗ lực và quyết tâm, Công ty sẽ tập trung ở các giải pháp sau:

- Kế hoạch năm 2025 của Công ty thay đổi mạnh mẽ về cơ cấu mặt hàng Tôm - Cá tiệt cận 50-50; cơ cấu Tôm giá trị gia tăng chiếm tỷ trọng đến 46%, trong khi khách hàng của Công ty hầu hết là khách hàng truyền thống, tập trung vào thị trường Nhật Bản, nên các giải pháp tập trung vào khách hàng theo hướng chủ động chuyển dịch, thuyết phục và tận dụng các cơ hội đang là ưu thế của Công ty đã được khách hàng ghi nhận.

- Công ty cần tập trung và chuẩn bị nguồn lực sản xuất cho các mặt hàng và cơ cấu đã lựa chọn, cụ thể:

+ Chú trọng bảo trì, bảo dưỡng máy, thiết bị, cân nhắc đầu tư thêm thiết bị máy móc đáp ứng kịp thời các yêu cầu về chất lượng của khách hàng;

+ Duy trì lực lượng lao động thông qua chính sách thu nhập đảm bảo;

+ Tập trung kiểm soát và lập kế hoạch thu mua nguyên liệu phù hợp, chuẩn bị đủ nguyên liệu để đảm bảo nguồn cung nguyên liệu cho sản xuất;

+ Đối với hoạt động gia công, Công ty cần chú ý đảm bảo nguyên liệu phục vụ cho cả năm hoạt động; chuẩn bị hệ thống kho lạnh để bảo quản lượng hàng gia công từ khách hàng, đảm bảo đáp ứng theo tính chất mùa vụ của từng loại nguyên liệu.

- Triển khai số hoá hoạt động quản trị của Công ty, phục vụ tốt hơn cho quản trị sản xuất để cải thiện hiệu quả hoạt động và hiệu suất lao động của Công ty, tăng năng lực cạnh tranh.

- Thường xuyên cập nhật thông tin thị trường, theo dõi các yếu tố vĩ mô ảnh hưởng đến tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty. Từ đó, tìm kiếm các giải pháp thực tế, điều chỉnh kế hoạch và chiến lược phù hợp với từng giai đoạn để mang lại hiệu quả tốt nhất. Đồng thời, chú trọng kiểm soát chất lượng sản phẩm và xây dựng, quảng bá hình ảnh thương hiệu, xây dựng văn hoá doanh nghiệp để nâng khả năng cạnh tranh.

- Cập nhật những bổ sung, sửa đổi luật, yêu cầu của các thị trường để giảm thiểu tác động từ những thay đổi chính sách.

- Cập nhật tình hình lãi suất và các chủ trương của Ngân hàng Nhà nước. Từ đó, Công ty điều chỉnh cơ cấu vay để thích nghi, bao gồm biện pháp phương thức thanh toán đối với các khách hàng.

Trên đây là Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Miền Trung trong năm 2024 cùng một số dự báo và kế hoạch cho năm 2025.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS Công ty;
- Ban Tổng Giám đốc Công ty;
- Kế toán trưởng;
- Lưu: VT, Thư ký HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Lê Vĩnh Hòa



Đà Nẵng, ngày 21 tháng 03 năm 2025

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT
NĂM 2024**

Kính gửi: - Cổ đông CTCP Xuất nhập khẩu Thủy sản Miền Trung
- Hội đồng quản trị CTCP Xuất nhập khẩu Thủy sản Miền Trung
- Ban Điều hành CTCP Xuất nhập khẩu Thủy sản Miền Trung

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ chức năng và quyền hạn của Ban kiểm soát (BKS) được quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của CTCP Xuất nhập khẩu Thủy sản Miền Trung (Công ty/SEADANANG);

Căn cứ kết quả kiểm tra, đánh giá, phân tích của Ban kiểm soát đối với tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và Báo cáo tài chính năm 2024 đã kiểm toán của Công ty,

Ban kiểm soát báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) về hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2024 như sau:

I. Thẩm định kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính năm 2024 của Công ty:

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty:

Trong năm 2024, Công ty đã đạt được kết quả sản xuất kinh doanh với một số chỉ tiêu chính như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2024 (KH2024)	Thực hiện 2024 (TH2024)	% TH2024/ KH2024
1- Tổng doanh thu (bao gồm cả các khoản giảm trừ doanh thu)	Tỷ đồng	819.00	725.50	88.58%
1.1- Doanh thu XK thủy sản	Tỷ đồng	800.38	710.60	88.78%
Trong đó: Kim ngạch XK Thủy sản	Triệu USD	32.09	27.72	86.38%
1.2- Doanh thu SXKD thức ăn nuôi thủy sản	Tỷ đồng	10.96	7.31	66.70%
1.3- Doanh thu từ kinh doanh dịch vụ	Tỷ đồng	7.66	7.59	99.09%
2- Khấu hao TSCĐ	Tỷ đồng	11.30	11.18	98.94%
3- Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	8.80	9.15	103.98%

2. Thẩm định tình hình tài chính năm 2024 của Công ty:

2.1. Công tác lập Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty:

Báo cáo tài chính năm 2024 do Công ty lập theo đúng quy định tại Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính và được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán – Thẩm định giá và Tư vấn Ecovis AFA Việt Nam.

Ý kiến của đơn vị kiểm toán độc lập sau khi kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty như sau:

Đơn vị kiểm toán có ý kiến ngoại trừ như sau:

“... Kiểm toán viên không thu thập được Báo cáo tài chính cũng như các thông tin báo cáo tài chính của khoản đầu tư vào Công ty liên kết là Công ty CP Đầu tư New City Seadanang, các thủ tục thay thế cũng không thực hiện được. Tổng giá gốc của khoản đầu tư liên kết nêu trên tại ngày 31/12/2024 là 18.365.570.000 VND. Với hạn chế này chúng tôi không thể xem xét việc dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn theo quy định. Do hạn chế phạm vi kiểm toán, chúng tôi không thể đưa ra ý kiến kiểm toán về ảnh hưởng của khoản đầu tư nêu trên đến các khoản mục khác trên Báo cáo tài chính.”

Ý kiến kiểm toán ngoại trừ như sau:

“... ngoại trừ ảnh hưởng của vấn đề nêu tại đoạn "Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ", báo cáo tài chính đính kèm đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2024 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.”

2.2. Tình hình tài chính tại thời điểm 31/12/2024:

2.2.1. Tài sản ngắn hạn:

Tại thời điểm 31/12/2024, Công ty có tài sản ngắn hạn là 318.932.378.271 đồng, bao gồm các khoản:

- Tiền và các khoản tương đương tiền: 27.824.800.204 đồng;
- Các khoản phải thu ngắn hạn: 64.359.741.949 đồng;
- Hàng tồn kho: 222.310.651.960 đồng;
- Tài sản ngắn hạn khác: 4.437.184.158 đồng, trong đó chủ yếu là Thuế GTGT được khấu trừ là 2.091.251.590 đồng; thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước 1.348.889 đồng và Chi phí trả trước ngắn hạn là 2.344.583.679 đồng.

2.2.2. Tài sản dài hạn:

Tại thời điểm 31/12/2024, Công ty có tài sản dài hạn là 91.896.760.321 đồng, giảm 0,02% so với cùng kỳ năm trước.

Trong năm 2024, Công ty đã có đầu tư thêm một số tài sản, máy móc thiết bị, công cụ dụng cụ mới và thực hiện cải tạo, sửa chữa cải tạo nhà máy phục vụ cho hoạt động SXKD của Công ty. Cụ thể như sau:

- Tăng Tài sản cố định: 10.135.877.500 Đồng
- Sửa chữa lớn: 2.245.602.676 Đồng

- Mua sắm CCDC: 513.235.789 Đồng

TỔNG CỘNG: 12.894.715.965 Đồng

2.2.3. Nợ phải trả:

Tại thời điểm 31/12/2024, Công ty có nợ phải trả là 278.643.500.803 đồng, tăng 3,91% so với cùng kỳ năm 2023, trong đó bao gồm:

- Nợ ngắn hạn: 272.247.788.111 đồng, tăng 4,90% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó: cơ cấu nợ vay ngắn hạn vẫn chiếm tỷ trọng chủ yếu với 90,98% trên Nợ ngắn hạn. Vay ngắn hạn ghi nhận tại ngày 31/12/2024 tăng 20,63% so với cùng kỳ năm 2023.

- Nợ dài hạn: 6.395.712.692 đồng, giảm 25,87% so với cùng kỳ năm trước.

2.2.4. Nguồn vốn chủ sở hữu:

Tại thời điểm 31/12/2024, Công ty có vốn chủ sở hữu là 132.185.637.789 đồng, chủ yếu bao gồm vốn góp của các cổ đông 120.000.000.000 đồng, Quỹ đầu tư phát triển 11.388.233.760 đồng. Đặc biệt, đến 31/12/2024, Báo cáo tài chính của Công ty đã không còn ghi nhận khoản lỗ lũy kế; Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối của Công ty được ghi nhận tại cùng thời điểm trên là 899.054.029 đồng.

2.3. Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024
Tỷ suất lợi nhuận			
Tỷ lệ lãi gộp/ DT bán hàng	9,21%	8,83%	9,57%
Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/doanh thu bán hàng	0,83%	0,10%	1,26%
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế /vốn chủ sở hữu (ROE)	6,29%	0,58%	6,52%
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế /tổng tài sản(ROA)	1,63%	0,17%	2,08%
Hiệu quả sử dụng hàng tồn kho			
Ngày lưu kho bình quân (ngày)	96,00	124,12	119,53
Vòng quay hàng tồn kho (vòng)	3,80	2,94	3,05
Khả năng thanh toán			
Khả năng thanh toán ngắn hạn (lần)	1,12	1,16	1,17
Khả năng thanh toán nhanh (lần)	0,34	0,36	0,35
Cơ cấu tài sản			
Tài sản ngắn hạn/ Tổng tài sản	79,06%	76,55%	77,63%
Tài sản dài hạn/ Tổng tài sản	20,94%	23,45%	22,37%
Cơ cấu vốn			
Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn	73,80%	68,41%	67,82%
Vốn chủ sở hữu/ Tổng nguồn vốn	26,20%	31,59%	32,18%

2.4. Nhận xét chung:

Theo ý kiến của Ban kiểm soát, Báo cáo tài chính năm 2024 do Công ty lập đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 và cũng đã được đơn vị độc lập thực hiện kiểm toán theo đúng quy định.

Tổng kết năm 2024, Doanh thu thuần của Công ty là 725,50 tỷ đồng, giảm 3,70% so với năm 2023, đạt 88,58% so với kế hoạch được giao; Lợi nhuận trước thuế là 9,15 tỷ đồng, tăng 1.174,65% so với cùng kỳ năm trước và đạt vượt 3,98% so với kế hoạch lợi nhuận được giao. Với kết quả lợi nhuận đạt được như vừa nêu trên, sau nhiều nỗ lực, cố gắng và quyết tâm, kết thúc năm tài chính 2024, Công ty đã không còn ghi nhận lỗ lũy kế; đồng thời, lần đầu tiên kể từ năm 2020, Công ty ghi nhận Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối gần 900 triệu đồng tại ngày 31/12/2024.

Năm 2024, tình hình kinh tế toàn cầu tiếp tục chu kỳ phục hồi, nhưng tốc độ hồi phục vẫn ở mức thấp hơn tiềm năng. Tỷ lệ lạm phát của nền kinh tế toàn cầu mặc dù đã hạ nhiệt từ mức 6% của năm 2023 xuống còn 4,5% cho năm 2024, nhưng tiến trình hồi phục vẫn còn diễn ra chậm, không đồng đều và tỷ lệ lạm phát vẫn ở mức cao hơn so với mục tiêu tại nhiều quốc gia. Nguyên nhân chủ yếu là do: nhu cầu tiêu dùng vẫn còn yếu, hoạt động đầu tư còn đình trệ và sự gián đoạn trong chuỗi cung ứng toàn cầu. Thêm vào đó, các nền kinh tế lớn như: Mỹ, Trung Quốc, Đức và Nhật Bản đang đối mặt với chi phí sản xuất tăng cao cùng sự sụt giảm nhu cầu nội địa, khiến triển vọng tăng trưởng trở nên kém khả quan hơn. Tuy nhiên, trong năm qua kinh tế thế giới vẫn có một số điểm sáng như: càng về cuối năm tình hình hồi phục kinh tế càng được cải thiện; nhiều nền kinh tế lớn đã bắt đầu quá trình cắt giảm lãi suất, giúp nới lỏng các điều kiện tài chính; tỉ lệ thất nghiệp toàn cầu hiện giảm dần, thậm chí xuất hiện tình trạng thiếu lao động tại nhiều nơi,...

Tại thị trường tiêu thụ chính của Công ty, trong năm 2024, kinh tế Nhật Bản đạt tốc độ tăng trưởng chậm. Chi tiêu tiêu dùng tăng, trong khi xuất khẩu giảm lần đầu tiên kể từ năm 2020 do đồng Yen tăng giá. Điều này cho thấy: động lực tăng trưởng kinh tế của Nhật Bản đang chuyển từ nhu cầu bên ngoài sang nhu cầu trong nước. Một thách thức lớn khác đối với chi tiêu tiêu dùng là lạm phát vẫn tiếp tục tăng cao; tuy nhiên, sự tăng giá của đồng Yen giúp giảm phần nào áp lực lạm phát đối với thực phẩm tươi sống và năng lượng.

Năm 2024, ngành thủy sản Việt Nam nói chung tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn do các ảnh hưởng từ sự khó khăn chung của nền kinh tế thế giới và đặc thù của ngành, như: nhu cầu tiêu thụ thủy sản tại các thị trường lớn vẫn chưa hồi phục như kỳ vọng; khó khăn về nguồn nguyên liệu do các tác động của biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh trên các loài thủy sản nuôi trồng, sự hạn chế đánh bắt do tác động của thẻ vàng IUU của châu Âu đối với Việt Nam; sự cạnh tranh mạnh mẽ từ các đối thủ xuất khẩu thủy sản trên thế giới. Tuy vậy, vượt lên những khó khăn trên, ngành Thủy sản Việt Nam vẫn có kim ngạch xuất khẩu ước đạt khoảng 10,07 tỷ USD, đạt vượt 6% so với kế hoạch năm 2024, là 9,5 tỷ USD; tăng 12,1% so với năm 2023, là 8,98 tỷ USD. Trong đó, các mặt hàng chủ lực như: tôm, cá tra và cá ngừ tiếp tục đóng góp phần lớn vào sự tăng trưởng của thủy sản Việt Nam trong năm 2024.

Riêng với hoạt động xuất khẩu tôm của Việt Nam trong năm 2024 cũng đã phải đối mặt với nhiều khó khăn và thách thức, như: lạm phát vẫn chi phối nhu cầu tiêu thụ tôm ở các thị trường lớn như: Mỹ, châu Âu, Nhật Bản,...; tình hình cạnh tranh tiếp tục diễn ra căng thẳng từ các đối thủ đến từ Ấn Độ, Ecuador, Indonesia,...; thị trường nhập khẩu lớn nhất, là Mỹ, liên tục có những rào cản thuế quan như thuế chống bán phá giá, thuế chống trợ cấp. Thêm vào đó, tình hình khan hiếm tôm nguyên liệu trong nước vẫn

tiếp diễn cũng tạo nhiều khó khăn cho các đơn vị sản xuất, chế biến tôm trong nước. Tuy vậy, vượt lên những khó khăn, thách thức, các doanh nghiệp chế biến và xuất khẩu tôm trong năm qua cũng đã tranh thủ, tận dụng sự hồi phục nhu cầu và giá tăng nhập khẩu tại thị trường Mỹ, Trung Quốc để tạo nên những bứt phá mạnh mẽ của ngành tôm trong năm 2024; cụ thể: kim ngạch xuất khẩu tôm đạt 4 tỷ USD, tăng 16,7% so với năm 2023.

Với những thông tin về thị trường Nhật Bản và tình hình xuất khẩu tôm của Việt Nam trong năm 2024, có thể thấy việc Công ty định hướng gia tăng tỷ trọng mảng gia công trong cơ cấu sản xuất của Công ty là phù hợp. Từ năm 2023, Công ty định hướng tiếp tục duy trì cả hoạt động tự doanh và hoạt động gia công; tuy nhiên sẽ chú ý đẩy mạnh và nâng tỷ trọng hoạt động gia công trên cơ cấu sản xuất nhằm thích nghi với những thay đổi của thị trường thủy sản và phù hợp với điều kiện hoạt động và phát triển của Công ty. Kết thúc năm 2024, cơ cấu sản lượng chế biến thủy sản của Công ty đạt được như sau: tôm chiếm tỷ trọng 55%, Cá 45% (tỷ trọng này ở năm 2023 là Tôm 60%, Cá 40% và năm 2022 là Tôm 70%, Cá 30%). Nếu so sánh cơ cấu sản lượng trên với những năm trước thì có thể thấy trong năm 2024, Công ty tiếp tục có sự dịch chuyển gia tăng về cơ cấu sản lượng các sản phẩm cá, trong đó: sản lượng từ hoạt động gia công cá đóng vai trò chủ đạo.

Năm 2024, Công ty tiếp tục cố gắng kiểm soát và quản lý chặt chẽ các công nợ và hàng tồn kho, cụ thể:

- Các khoản phải thu ngắn hạn được ghi nhận tại ngày 31/12/2024 của Công ty là 64,36 tỷ đồng, tăng 2,61% so với cùng kỳ năm 2023 và chiếm 20,18% trên Tài sản ngắn hạn của Công ty.

- Hàng tồn kho được ghi nhận tại ngày 31/12/2024 của Công ty là 222,31 tỷ đồng, tăng 7,24% so với cùng kỳ năm 2023, và chiếm 69,70% trên Tài sản ngắn hạn của Công ty. Đối với đặc thù của đơn vị sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực thủy sản, việc Công ty có tỷ trọng Hàng tồn kho trên Tài sản ngắn hạn cao là hợp lý vì Công ty phải luôn có nguồn hàng hóa và nguyên liệu để sẵn sàng sản xuất và cung cấp hàng hóa cho khách hàng. Theo số liệu ghi nhận tại cùng thời điểm, tỷ trọng Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang chiếm đến 96,57% trên cơ cấu Hàng tồn kho; điều này cho thấy các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty tính đến cuối năm vẫn đang được duy trì ổn định, đảm bảo công việc làm cho người lao động của Công ty.

- Nợ phải trả được ghi nhận tại ngày 31/12/2024 của Công ty là 278,64 tỷ đồng, tăng 3,91% so với cùng kỳ năm trước, chiếm 67,82% trên cơ cấu Tổng tài sản (Tổng nguồn vốn) của Công ty. Trong đó: Nợ ngắn hạn được ghi nhận tại cùng thời điểm là 272,25 tỷ đồng, tăng 4,90% so với cùng kỳ năm 2023 và chiếm tỷ trọng 97,70% trên cơ cấu Nợ phải trả của Công ty. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn vẫn là thành tố chủ yếu chiếm đến 90,98% trên cơ cấu của Nợ ngắn hạn; điều này tiếp tục cho thấy sự phụ thuộc lớn của Công ty vào nguồn vốn vay của các ngân hàng thương mại để tài trợ cho các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Đồng thời, Công ty tiếp tục cố gắng kiểm soát các loại chi phí, qua đó góp phần vào kết quả hoạt động chung của Công ty trong năm 2024. Cụ thể: tỷ trọng Giá vốn hàng bán trên Doanh thu thuần của Công ty năm 2024 là 90,43%, giảm 0,74% so với cơ cấu này của năm 2023. Tổng tỷ trọng các chi phí (gồm: Chi phí tài chính, Chi phí bán hàng

và Chi phí quản lý doanh nghiệp) trên Doanh thu thuần năm 2024 là 9,40%, giảm 0,54% so với cơ cấu này của năm trước.

Hệ số thanh toán hiện thời của Công ty tại thời điểm 31/12/2024 là 1,17 (lớn hơn 1) là tương đối tốt, tuy nhiên, cùng thời điểm, hệ số thanh toán nhanh là thấp, chỉ có 0,35. Điều này phản ánh đúng tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đang phải phụ thuộc rất nhiều vào nguồn vốn vay để bổ sung cho nguồn vốn lưu động và đầu tư. Đối với các khoản phải thu, Công ty vẫn còn một số các khoản nợ khó đòi từ các đối tác như: CTCP Inox Hòa Bình, CTCP Đầu tư 3GR, CTCP Đầu tư và Phát triển Đức Quân, CTCP Sản xuất Phú Lâm, Công ty TNHH Thương mại Tân Vinh Thái, Công ty TNHH Inox Đại Phát và DNTN Thương mại Dịch vụ XNK Hợp Thành Công. Công ty vẫn đang cố gắng thu hồi tối đa công nợ từ các khách hàng trên. Đặc biệt chú ý, năm 2024, Công ty đã thông qua đơn vị tư vấn luật đã quyết liệt thúc đẩy cơ quan thi hành án Quận 12, TP. Hồ Chí Minh để thu hồi một phần một phần công nợ của CTCP Sản xuất Phú Lâm (Công ty Phú Lâm) từ tài sản thế chấp của Công ty Phú Lâm; việc thu hồi công nợ trên đã góp phần quan trọng vào việc Công ty đạt vượt chỉ tiêu về lợi nhuận và giúp Công ty cắt chuỗi ghi nhận lỗ lũy kế trên Báo cáo tài chính của Công ty. Nhìn chung, tình hình tài chính Công ty ổn định, được quản lý chặt chẽ.

II. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác:

1. Đối với Hội đồng quản trị:

Trong năm 2024, các thành viên HĐQT đã thực hiện nhiệm vụ, chức năng theo đúng Điều lệ quy định và Quy chế hoạt động của HĐQT, chỉ đạo triển khai các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đúng với Nghị quyết ĐHĐCĐ đã thông qua.

Trong năm 2024, HĐQT đã tiến hành 10 cuộc họp (bao gồm cả họp trực tiếp và họp theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản) với một số nội dung quan trọng như sau:

- Thông qua kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2024; chốt danh sách cổ đông Công ty tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 và các tài liệu chính của ĐHĐCĐ thường niên năm 2024;
- Phê duyệt điều chỉnh Gói thầu 2 (Bổ sung hệ thống lạnh) và Gói thầu 3 (Máy rửa CCDC) theo Nghị quyết HĐQT số 11/2023/NQ-HĐQT ngày 20/11/2023;
- Phê duyệt đơn giá lương năm 2024;
- Phê duyệt Phương án sắp xếp để dừng hoạt động của Chi nhánh – Công ty Phát triển Nguồn lợi Thủy sản – Thuộc Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Miền Trung;
- Vay vốn để thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Miền Trung tại các tổ chức tín dụng;
- Thông qua việc lựa chọn đơn vị thực hiện soát xét, kiểm toán BCTC năm 2024 của Công ty dựa trên đề xuất của Ban kiểm soát;
- Thông qua việc miễn nhiệm và bổ nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty;
- Thông qua các nội dung liên quan đến đơn giá tiền lương của Công ty năm 2024 và 2025;
- Phê duyệt đề xuất duy trì hoạt động của Chi nhánh – Công ty Phát triển Nguồn lợi Thủy sản;

- Thông qua các nội dung hợp định kỳ hàng quý theo quy định.

2. Đối với Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác:

Ban Tổng giám đốc Công ty đã tổ chức triển khai kịp thời và thực hiện đúng các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và ĐHĐCĐ.

Công tác quản lý điều hành, triển khai thực hiện sản xuất kinh doanh tuân thủ theo đúng các quy định của pháp luật và của HĐQT công ty.

Công tác quản lý tài chính, quản lý lao động được Ban Tổng giám đốc triển khai thực hiện theo đúng các quy định hiện hành.

III. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và cổ đông:

Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng giám đốc Công ty thường xuyên liên lạc và trao đổi thông tin, phối hợp tốt trong các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, thực hiện các nhiệm vụ được ĐHĐCĐ năm 2023 và 2024 giao.

Trong năm 2024, Ban kiểm soát tham gia đầy đủ tất cả các cuộc họp của HĐQT và có những đóng góp, kiến nghị với HĐQT, Ban Tổng giám đốc tại các phiên họp. Trong năm 2024, BKS tiếp tục theo sát và hỗ trợ Công ty trong việc rà soát và đưa ra góp ý cho HĐQT và Ban điều hành Công ty trong việc cải thiện các vấn đề đang tồn tại của Công ty nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty.

Các Nghị quyết, Quyết định và tài liệu quan trọng do HĐQT và Ban Tổng giám đốc Công ty ban hành được gửi đầy đủ đến Ban kiểm soát cùng thời điểm và theo cách như đối với thành viên HĐQT.

Quyền tiếp cận thông tin của Ban kiểm soát được đảm bảo.

Trong năm 2024, BKS không nhận được kiến nghị, yêu cầu thực hiện việc kiểm tra đối với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc từ phía cổ đông.

IV. Các hoạt động chính, thù lao, chi phí của Ban kiểm soát năm 2024:

1. Các hoạt động chính của Ban kiểm soát trong năm 2024:

Trong năm 2024, Ban kiểm soát Công ty đã tiến hành 04 cuộc họp để thực hiện thông qua Báo cáo và Tờ trình của Ban kiểm soát trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2024, bầu Trưởng ban kiểm soát Công ty, lựa chọn và đề xuất đơn vị kiểm toán để thực hiện soát xét và kiểm toán Báo cáo tài chính nửa năm và cả năm 2024 của Công ty và Báo cáo hoạt động của Ban kiểm toán trong 06 tháng đầu năm 2024.

BKS luôn đảm bảo triển khai thực hiện các hoạt động thường xuyên như sau:

- Thực hiện xem xét giám sát Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc trong việc quản lý, điều hành Công ty và thực hiện các nội dung theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2023 và năm 2024, các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT;

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ can trọng của Ban giám đốc trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức kế toán, thống kê và lập Báo cáo tài chính;

- Giám sát các hoạt động của Công ty để tuân thủ theo pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;
- Xem xét trình tự, thủ tục đầu tư, mua sắm và thanh lý tài sản cố định của HĐQT và Ban Tổng giám đốc Công ty;
- Trình Báo cáo của Ban kiểm soát tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2024.
- Trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để soát xét và kiểm toán BCTC năm 2024.
- Thực hiện Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát trong nửa đầu năm 2024 gửi HĐQT, Ban điều hành và cổ đông Công ty.

Ban kiểm soát phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc trong công tác kiểm tra giám sát; nhưng vẫn duy trì được sự độc lập của mình trong việc thực hiện các chức năng, nhiệm vụ được giao.

2. Thù lao và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2024:

Việc chi trả thù lao cho các Thành viên Ban kiểm soát trong năm 2024 được Công ty thực hiện chi trả đúng với nội dung của Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 đã được cổ đông thông qua; và được báo cáo chi tiết tại Tờ trình về việc báo cáo thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát thực hiện năm 2024 và kế hoạch năm 2025 tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 và tại Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán của Công ty

Các chi phí hoạt động khác của Ban kiểm soát được thực hiện theo đúng quy định về quản lý tài chính của Công ty.

VI. Các đánh giá và kiến nghị:

Đánh giá của BKS đối với Công ty trong năm 2024:

Năm 2024, nhìn chung tình hình kinh tế thế giới vẫn tiếp tục đà hồi phục tuy nhiên tốc độ tăng trưởng còn thấp, chưa đồng đều tại các quốc gia và khu vực kinh tế. Do vậy, sức mua của các thị trường lớn vẫn chưa phục hồi rõ ràng, người tiêu dùng bắt đầu có sự điều chỉnh về thói quen chi tiêu và tiêu dùng sản phẩm. Trước tình hình chung của các thị trường, năm vừa qua đối với ngành thủy sản Việt Nam cũng là một năm với nhiều khó khăn và thách thức. Với mảng tôm Việt Nam, năm 2024, các đơn vị chế biến và xuất khẩu tôm tiếp tục đối với sự cạnh tranh mạnh mẽ từ các đối thủ như: Ecuador, Ấn Độ, Indonexia,...

Với thị trường Nhật Bản, thị trường xuất khẩu chính của Công ty, năm 2024 tiếp tục là năm vô cùng sóng gió đối với nền kinh tế Nhật Bản, tỷ giá đồng Yen tiếp tục giảm giá điều này đã ảnh hưởng lớn đến kế hoạch và hoạt động nhập khẩu của các đối tác Nhật Bản. Chính vì vậy, trong năm vừa qua hoạt động sản xuất của Công ty cũng bị ảnh hưởng rất lớn từ tình hình biến động tiêu dùng và nhập khẩu của thị trường Nhật Bản. Thêm vào đó, các đối thủ cạnh tranh đến từ Ecuador, Ấn Độ và Indonexia tiếp tục gia tăng áp lực cạnh tranh về giá tại thị trường Nhật càng khiến cho việc xúc tiến các hợp đồng của Công ty trong năm qua cũng gặp thêm trở ngại. Tuy vậy, với định hướng chuyển đổi cơ cấu sản xuất giữa các sản phẩm tôm và cá theo hướng gia tăng sản xuất cá, đặc biệt là đẩy mạnh hoạt động gia công cá (từ năm 2023), Công ty vẫn duy trì được hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định trong năm 2024 và đảm bảo công việc làm cho người lao động Công ty.

Trong năm vừa qua, Công ty cũng đã tích cực phối hợp với đơn vị tư vấn luật để quyết liệt làm việc với các đơn vị thi hành án tại các địa phương để thúc đẩy việc thi hành các phán quyết của tòa án về các công nợ của Công ty với các đối tác. Cụ thể: trong năm 2024, Công ty đã thu hồi được một phần công nợ của Công ty Phú Lâm, việc này cũng đóng góp một phần đáng kể vào kết quả lợi nhuận của Công ty trong năm qua.

Kết thúc năm tài chính 2024, nhìn chung, Công ty vẫn chưa hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch về Doanh thu được ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 giao nhưng về Lợi nhuận Công ty lại đạt vượt chỉ tiêu kế hoạch được giao. Cụ thể: Doanh thu thuần của Công ty là 725,50 tỷ đồng, giảm 3,70% so với năm 2022, đạt 88,58% so với kế hoạch được giao; Lợi nhuận trước thuế là 9,15 tỷ đồng, đạt vượt 3,98% so với kế hoạch lợi nhuận được giao. Với kết quả Lợi nhuận đạt được của năm 2024, Công ty đã không còn ghi nhận lỗ lũy kế từ 31/12/2024; đồng thời, lần đầu tiên kể từ năm 2020, Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối của Công ty tại cùng thời điểm trên được ghi nhận khoảng 900 triệu đồng. Việc số liệu tài chính về lợi nhuận của Công ty đã được cải thiện (đúng lộ trình được đề ra), Công ty đã chứng minh với các tổ chức tín dụng khả năng và triển vọng của Công ty, do vậy, sắp tới, Công ty có thể có thêm những lợi thế khi làm việc và thương lượng với các tổ chức tín dụng trong việc huy động vốn tài trợ cho các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2025.

Bên cạnh những điểm nổi bật đáng ghi nhận như trên, Công ty vẫn tồn tại một số vấn đề cần tiếp tục theo dõi và cải thiện, điều chỉnh tiếp tục trong thời gian tới, cụ thể:

Trước hiệu quả hoạt động của Chi nhánh – Công ty Phát triển Nguồn lợi Thủy sản (Chi nhánh Nguồn lợi thủy sản) trong những năm gần đây là chưa cao, chưa thật sự đóng góp đáng kể vào kết quả hoạt động SXKD chung của Công ty; với những điều kiện hiện tại của Chi nhánh cùng những diễn biến, tình hình như hiện nay về thị trường, nguyên liệu và đối thủ cạnh tranh trong ngành sản xuất thức ăn chăn nuôi thì khả năng Chi nhánh Nguồn lợi thủy sản có thể tự duy trì các hoạt động là vô cùng khó khăn. Do vậy, tháng 05/2024, HĐQT Công ty đã thông qua việc dừng hoạt động của Chi nhánh Nguồn lợi thủy sản. Tuy vậy, sau đó, trước những đề nghị tha thiết từ toàn thể người lao động của Chi nhánh Nguồn lợi thủy sản về nguyện vọng muốn được tiếp tục duy trì hoạt động của chi nhánh, Ban điều hành Công ty đã đề xuất với HĐQT Công ty xem xét lại về việc tiếp tục duy trì hoạt động của Chi nhánh Nguồn lợi thủy sản và đã được HĐQT thông qua vào tháng 08/2024. Mặc dù, phía Ban điều hành Công ty và phía Chi nhánh Nguồn lợi thủy sản cũng đã có những cam kết về kết quả doanh thu, lợi nhuận và đảm bảo về việc kiểm soát các công nợ của Chi nhánh Nguồn lợi thủy sản nhưng với những khó khăn về điều kiện cơ sở vật chất hiện tại và sự cạnh tranh mạnh mẽ về quy mô và thương hiệu từ các “ông lớn” trong ngành thức ăn chăn nuôi, như: Deheus, Proconco, CP, Cargill,... thì việc thực hiện được các cam kết của Chi nhánh cũng cần được theo dõi thường xuyên và cẩn trọng, tránh gây thiệt hại hoặc làm ảnh hưởng đến kết quả hoạt động chung của Công ty.

Tính đến ngày 31/12/2024, tổng giá trị các khoản nợ khó đòi của Công ty là 91,40 tỷ đồng (giá trị chưa bao gồm lãi phát sinh của các khoản nợ khó đòi này). Trong đó gồm các khoản nợ khó đòi của một số đối tác sau: CTCP Inox Hòa Bình (31,82 tỷ đồng), CTCP Đầu tư 3GR (với 22,85 tỷ đồng), CTCP Đầu tư và Phát triển Đức Quân (với 19,18 tỷ đồng), CTCP Sản xuất Phú Lâm (5,78 tỷ đồng), Công ty TNHH Thương mại Tân Vinh

Thái (3,74 tỷ đồng), Công ty TNHH Inox Đại Phát (2,17 tỷ đồng) và DNTN Thương mại Dịch vụ XNK Hợp Thành Công (2,02 tỷ đồng). Như đóng góp của việc thu hồi được một phần công nợ của Công ty Phú Lâm tron năm 2024 vào kết quả lợi nhuận của Công ty trong năm qua, có thể thấy, việc thu hồi được các công nợ khó đòi, đặc biệt là các công nợ đã nhận được các phán quyết của tòa án và đã được chuyển sang các đơn vị thi hành án địa phương hoặc những công nợ có tài sản thế chấp, sẽ góp phần không nhỏ vào việc cải thiện tình hình tài chính của Công ty trong thời gian tới. Do vậy, trong năm 2025, Công ty cần tiếp tục cố gắng làm việc với các đơn vị thi hành án, cũng như trao đổi trực tiếp với các đơn vị trên để có thể sớm thu hồi nợ về cho Công ty.

Công ty tiếp tục cố gắng làm việc với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền để hoàn tất việc quyết toán thuế và đóng mã số thuế Chi nhánh Công ty tại Thành phố Hồ Chí Minh theo Nghị quyết của Hội đồng quản trị về việc dừng hoạt động của Chi nhánh này.

Công ty cũng cần tiếp tục cố gắng tìm kiếm các kênh liên lạc với CTCP Đầu tư New City Seadanang (NCS) để thu thập các thông tin về tình hình của NCS, qua đó nắm bắt và cập nhật tình hình của đơn vị có vốn đầu tư của Công ty, đồng thời, có tài liệu cung cấp cho đơn vị kiểm toán độc lập nhằm loại bỏ các ý kiến ngoại trừ và nhấn mạnh của kiểm toán viên về NCS ra khỏi Báo cáo tài chính được kiểm toán hàng năm của Công ty.

Ban kiểm soát có một số kiến nghị đối với Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty như sau:

- Đề nghị Ban điều hành Công ty tiếp tục theo dõi, bám sát các diễn biến của thị trường, cả thị trường tiêu thụ và thị trường nguyên liệu, để từ đó có báo cáo kịp thời trình HĐQT Công ty đối với các giải pháp và phương hướng hoạt động phù hợp cho Công ty trong năm 2025;

- Đề nghị Ban điều hành Công ty cùng Chi nhánh Nguồn lợi thủy sản cần theo dõi và kiểm soát chặt chẽ, cũng như bám sát các cam kết về kế hoạch hoạt động của chi nhánh trong năm 2025, đặc biệt về việc quản lý hàng tồn kho, công nợ và chỉ tiêu lợi nhuận; tránh các hoạt động có thể ảnh hưởng đến kết quả hoạt động riêng của chi nhánh cũng như ảnh hưởng đến kết quả hoạt động chung của Công ty;

- Đề nghị Ban điều hành Công ty tiếp tục sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn vay từ các ngân hàng thương mại và các nguồn tài trợ vốn khác; đảm bảo an toàn tài chính cho Công ty; đồng thời, Công ty cũng lưu ý trong việc cân đối dòng tiền để đảm bảo nguồn tiền trả nợ vay ngân hàng và nguồn vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh;

- Đề nghị Ban điều hành Công ty tiếp tục kiểm soát chặt chẽ nợ phải thu khách hàng. Đối với các khoản phải thu khó đòi, Công ty tiếp tục có những tác động mạnh mẽ hơn với các đơn vị thi hành án nhằm thu hồi tài sản cho Công ty, đồng thời, Công ty cũng có những hành động quyết liệt và mạnh mẽ hơn với các đối tác hiện có công nợ lớn và cũng đã thương lượng về kế hoạch trả nợ đối với Công ty để sớm thu hồi công nợ về cho Công ty. Nếu Công ty có thể sớm thu hồi các khoản công nợ lớn khó đòi như đã nêu

trong báo cáo này, gồm: CTCP Đầu tư 3GR, CTCP Đầu tư và Phát triển Đức Quân, Công ty TNHH Thương mại Tân Vinh Thái, DNTN Thương mại Dịch vụ XNK Hợp Thành Công, ... thì đó sẽ là một nguồn bổ sung vốn rất lớn cho Công ty trong giai đoạn tình hình tài chính của Công ty đang phải phụ thuộc rất nhiều từ nguồn vốn vay từ các ngân hàng thương mại; và góp phần cải thiện kết quả hoạt động của Công ty, đặc biệt trong bối cảnh hoạt động SXKD của Công ty đang trong giai đoạn vô cùng khó khăn như hiện nay;

- Đề nghị Công ty tiếp tục làm việc với phía Công ty CP Đầu tư New City Seadanang để thực hiện chủ trương của HĐQT đối với các vấn đề tại 31 Ngõ Hành Sơn, P. Mỹ An, Q. Ngũ Hành Sơn, Đà Nẵng; và yêu cầu NCS cung cấp thông tin về tình hình của đơn vị này nhằm cập nhật thông tin về khoản đầu tư tại doanh nghiệp khác; đồng thời có tài liệu cung cấp cho đơn vị kiểm toán độc lập trong thời gian tới, chấm dứt việc tồn tại ý kiến ngoại trừ trên Báo cáo tài chính đã soát xét/kiểm toán của Công ty.

- Đề nghị Ban điều hành Công ty tiếp tục theo dõi tình hình thay đổi của các chính sách liên quan đến đất đai của Nhà nước và phối hợp với đơn vị tư vấn luật để hoàn thiện các thủ tục pháp lý đối với các tài sản là các cơ sở nhà đất thuộc quyền quản lý và sử dụng của Công ty.

Trên đây là báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát Công ty trong năm 2024, kính trình Đại hội đồng cổ đông.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- BDH;
- Lưu: VT, TK.HĐQT.



Vô Quốc Việt

CTCP XNK THUỶ SẢN MIỀN TRUNG

MST : 0400100778

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Số: 01/2025/TT-ĐHĐCĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Đà Nẵng, ngày 21 tháng 03 năm 2025

TỜ TRÌNH*V/v thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán***Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông - Công ty CP XNK Thủy Sản Miền Trung**

- Căn cứ Điều lệ Công ty CP XNK Thủy Sản Miền Trung;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Miền Trung kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 xem xét và thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 bởi Công ty TNHH Kiểm Toán – Thẩm định giá và Tư vấn ECOVIS AFA Việt Nam, cụ thể như sau:

Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2024, ban hành ngày 05/03/2025, đã được công bố thông tin theo quy định của pháp luật và đăng tải toàn văn trên website Công ty: www.seadanang.com.vn, bao gồm:

- 1./ Báo cáo kiểm toán độc lập;
- 2./ Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2024;
- 3./ Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh ngày 31/12/2024;
- 4./ Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

-Như trên;

-Lưu VT, Thư ký.



CTCP XNK THỦY SẢN MIỀN TRUNG

MST : 0400100778

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Số: 02/2025/TT-ĐHĐCĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Đà Nẵng, ngày 21 tháng 03 năm 2025

TỜ TRÌNH**V/v : Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2024****Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông - Công ty CP XNK Thủy Sản Miền Trung**

-Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Miền Trung;

-Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019; Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán số 54/2019/QH14;

-Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Miền Trung đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm Toán – Thẩm định giá và Tư vấn ECOVIS AFA Việt Nam, ban hành ngày 05/03/2025,

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Miền Trung kính trình Đại hội đồng cổ đông kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024 của Công ty như sau:

1. Lợi nhuận trước thuế năm 2024:	9,152,679,450	đồng
2. Lợi nhuận sau thuế năm 2024:	8,348,857,372	đồng
3. Lợi nhuận chưa phân phối các năm trước:	-7,449,803,343	đồng
4. Lợi nhuận sau thuế được phân phối:	899,054,029	đồng
5. Phân phối lợi nhuận:	0	đồng
a. Quỹ khen thưởng, phúc lợi:	0	đồng
b. Chia cổ tức:	0	đồng
6. Lợi nhuận còn lại chưa phân phối:	899,054,029	đồng

Theo đó, không chi trả cổ tức năm 2024, không phân bổ quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2024.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

-Như trên;

-Lưu VT, Thư ký.



Lê Vĩnh Hòa

CTCP XNK THỦY SẢN MIỀN TRUNG

MST : 0400100778

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Số : 03/2025/TT-ĐHĐCĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Đà Nẵng, ngày 21 tháng 03 năm 2025

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông - Công ty CP XNK Thủy Sản Miền Trung

- Căn cứ Điều lệ Công ty;

- Căn cứ kết quả hoạt động SXKD năm 2024 và phân tích môi trường, điều kiện kinh doanh năm 2025,

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần XNK Thủy sản Miền Trung kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 xem xét và thông qua các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty, cụ thể như sau:

CHỈ TIÊU	ĐVT	THỰC HIỆN 2024	KẾ HOẠCH 2025	Kế hoạch 2025 so với thực hiện năm 2024 (%)
1- Tổng doanh thu	Tỷ đồng	733.83	770.00	104.93 %
2- Xuất khẩu	Triệu USD	27.72	29.40	106.06 %
3- Khấu hao TSCĐ	Tỷ đồng	11.18	11.50	102.86 %
4- Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	9.15	9.20	100.55 %

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

-Như trên;

-Lưu VT, Thư ký.



Lê Vĩnh Hòa

CTCP XNK THUỶ SẢN MIỀN TRUNG
MST: 0400100778
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Đà Nẵng, ngày 21 tháng 03 năm 2025

Số : 04/2025/TT-ĐHĐCĐ

TỜ TRÌNH

V/v: Báo cáo thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát Công ty năm 2024
và kế hoạch chi trả thù lao năm 2025

- Căn cứ Luật doanh nghiệp;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Miền Trung;
- Căn cứ Nghị quyết số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 12/04/2024 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024;

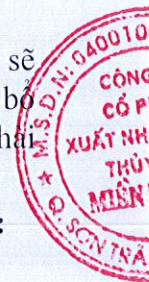
Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Miền Trung kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 xem xét và thông qua Báo cáo thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát Công ty năm 2024 và kế hoạch chi trả thù lao năm 2025 như sau:

1. Mức thù lao HĐQT, BKS Công ty năm 2024 được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua như sau:

- Đại hội đồng cổ đông thống nhất phê duyệt tổng mức thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát Công ty trong năm 2024 là 600.000.000 đồng (Sáu trăm triệu đồng) và giao cho Chủ tịch Hội đồng quản trị phân phối mức thù lao này cho các thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát.
- Trong trường hợp Công ty vượt kế hoạch lợi nhuận năm 2024, Hội đồng quản trị sẽ báo cáo, đề xuất Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 xem xét, phê duyệt mức bổ sung mức thù lao năm 2024 trên cơ sở thực tế đạt được của năm 2024, đảm bảo hợp lý, hài hòa với tình hình thực tế Công ty.

2. Hội đồng quản trị báo cáo tình hình thực tế chi trả thù lao năm 2024 như sau:

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC DANH	Thù lao thực nhận (ĐVT: đồng)
I	Hội đồng quản trị		480,000,000
1	Lê Vĩnh Hòa	Chủ tịch HĐQT	120,000,000
2	Trần Hữu Hoàng	Thành viên HĐQT	90,000,000
3	Nguyễn Thị Hoàng Lan	Thành viên HĐQT	90,000,000
4	Phạm Trường Giang	Thành viên HĐQT	90,000,000
5	Đỗ Thị Bích Vân	Thành viên HĐQT Từ nhiệm ngày 12/04/2024	26,250,000
6	Đỗ Mạnh Linh	Thành viên HĐQT	63,750,000
II	Ban Kiểm soát		120,000,000
1	Võ Quốc Việt	Trưởng BKS	34,000,000



2	Phạm Thị Thúy Hằng	Thành viên BKS	39,500,000
3	Vũ Văn Đông	Thành viên BKS	36,000,000
4	Lưu Mạnh Cường	Thành viên BKS Từ nhiệm ngày 12/04/2024	10,500,000
	TỔNG		600,000,000

3. Đề xuất mức thù lao HĐQT, BKS năm 2025:

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua đề xuất về mức thù lao cho các thành viên HĐQT, BKS Công ty trong năm 2025 vẫn giữ nguyên như năm 2024, cụ thể:

- Tổng mức thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát Công ty trong năm 2025 là **600.000.000 đồng** (Sáu trăm triệu đồng) và giao cho Chủ tịch Hội đồng quản trị phân phối mức thù lao này cho các thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát.

- Trong trường hợp Công ty vượt kế hoạch lợi nhuận năm 2025, Hội đồng quản trị sẽ báo cáo, đề xuất Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 xem xét, phê duyệt mức bổ sung mức thù lao năm 2025 trên cơ sở thực tế đạt được của năm 2025, đảm bảo hợp lý, hài hòa với tình hình thực tế Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, phê duyệt.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS Công ty;
- Lưu VT, Thư ký HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Lê Vĩnh Hòa



CTCP XNK THỦY SẢN MIỀN TRUNG
MST : 0400100778
BAN KIỂM SOÁT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Số: 05/2025/TT-ĐHĐCĐ

Đà Nẵng, ngày 21 tháng 03 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện soát xét và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Miền Trung

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông CTCP Xuất nhập khẩu Thủy sản Miền Trung

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Miền Trung (Công ty);
- Căn cứ Biên bản làm việc của Ban kiểm soát ngày 20/03/2025,

Liên quan tới việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập để thực hiện soát xét và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Miền Trung, Ban kiểm soát Công ty trình Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập đủ điều kiện theo quy định pháp luật để thực hiện soát xét và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty dựa trên cơ sở đề xuất của Ban kiểm soát.

Ban kiểm soát xem xét và đề xuất một hoặc một số Công ty kiểm toán độc lập thuộc Danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2025 theo Danh sách được ban hành kèm Quyết định số 2730/QĐ-BTC ngày 15/11/2024 của Bộ Tài chính để HĐQT Công ty lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập phù hợp để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty theo đúng quy định.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS Công ty;
- Lưu VT, Thư ký.



CTCP XNK THỦY SẢN MIỀN TRUNG
MST: 0400100778
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Số: 06/2025/TT-ĐHCĐ

Đà Nẵng, ngày 21 tháng 03 năm 2025

TỜ TRÌNH

V/v Thông qua việc cập nhật, bổ sung ngành, nghề kinh doanh và cập nhật, sửa đổi Điều lệ của Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Miền Trung

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông - Công ty Cổ phần XNK Thủy Sản Miền Trung

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 26/11/2019;
- Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg ngày 06/07/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam có hiệu lực từ ngày 20/08/2018;
- Căn cứ Điều lệ hiện hành của Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Miền Trung;
- Căn cứ nhu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty,

Ngày 08/08/2017, Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Miền Trung (“Công ty”) nhận Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp do Phòng Đăng ký Kinh doanh, Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Đà Nẵng cấp, trong đó cập nhật ngành, nghề kinh doanh của Công ty.

Ngày 06/07/2018, Chính phủ ban hành Bảng chuyển đổi Hệ thống ngành nghề kinh tế Việt Nam kèm theo Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ban hành Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam có hiệu lực từ ngày 20/08/2018 nên một số mã ngành, tên ngành đã thay đổi hoặc bị xóa bỏ. Tiếp đó, Cục Quản lý đăng ký kinh doanh, Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành Công văn số 234/ĐKKD-NV ngày 20/08/2018 về việc Hướng dẫn một số nội dung liên quan đến việc thi hành Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg có nêu:

“Đối với doanh nghiệp và đơn vị trực thuộc đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đăng ký đơn vị trực thuộc trước ngày 20/08/2018:

Doanh nghiệp và đơn vị trực thuộc tiếp tục hoạt động theo nội dung ngành, nghề kinh doanh đã đăng ký và không bắt buộc phải thực hiện thủ tục cập nhật ngành, nghề kinh doanh theo Hệ thống ngành mới. Việc cập nhật ngành, nghề kinh doanh theo Hệ thống ngành mới được thực hiện khi doanh nghiệp có nhu cầu hoặc khi doanh nghiệp thông báo bổ sung, thay đổi ngành, nghề kinh doanh hoặc đề nghị cấp đổi sang Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

Phòng Đăng ký kinh doanh khuyến khích và hướng dẫn doanh nghiệp cập nhật ngành, nghề kinh doanh theo Hệ thống ngành mới. Trường hợp doanh nghiệp và đơn vị trực thuộc có nhu cầu cập nhật sang Hệ thống ngành mới, doanh nghiệp nộp thông báo về việc bổ sung, cập nhật thông tin đăng

ký doanh nghiệp theo mẫu tại Phụ lục II-5 ban hành kèm theo Thông tư số 20/2015/TT- BKHĐT đến Phòng Đăng ký kinh doanh để được thực hiện.”

Vì vậy, trong thời gian qua, Công ty chưa tiến hành cập nhật ngành, nghề kinh doanh theo Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg. Tuy nhiên, để thuận lợi cho các hoạt động của Công ty về sau, Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 xem xét, biểu quyết thông qua nội dung sau đây:

I. Thông qua việc cập nhật, bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công ty, cụ thể như sau:

1. Cập nhật ngành, nghề kinh doanh của Công ty:

STT	Ngành, nghề kinh doanh trước khi cập nhật		Ngành, nghề kinh doanh sau khi cập nhật	
	Mã ngành	Tên ngành	Mã ngành	Tên ngành
1	4512	Bán lẻ ô tô con (loại <u>12</u> chỗ ngồi trở xuống)	4512	Bán lẻ ô tô con (loại <u>9</u> chỗ ngồi trở xuống)
2	4641	Bán buôn vải, hàng may <u>săn</u> , giày dép	4641	Bán buôn vải, hàng may <u>mặc</u> , giày dép
3	4610	Đại lý, môi giới, đấu giá	4610	Đại lý, môi giới, đấu giá <u>hàng hóa</u>

2. Bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công ty:

Do mã ngành “4100 - Xây dựng nhà các loại” đã bị xóa nên Hội đồng quản trị Công ty đề xuất bổ sung ngành, nghề kinh doanh tương ứng, cụ thể:

STT	Mã ngành	Tên ngành
1	4101	Xây dựng nhà để ở
2	4102	Xây dựng nhà không để ở

3. Sau khi cập nhật, bổ sung như trên, Hệ thống ngành, nghề kinh doanh của Công ty như sau:

STT	MÃ NGÀNH	TÊN NGÀNH
1	1020 (chính)	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản Chi tiết: Chế biến thủy, hải sản xuất khẩu.
2	4512	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)
3	4520	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác
4	4530	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác
5	4641	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép
6	4511	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác
7	4610	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa
8	4633	Bán buôn đồ uống
9	4741	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh

10	4752	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh
11	4541	Bán mô tô, xe máy
12	4649	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (trừ dược phẩm)
13	4632	Bán buôn thực phẩm
14	4651	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm
15	4662	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (trừ vàng miếng)
16	4669	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu
17	4690	Bán buôn tổng hợp
18	4722	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh
19	5210	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Chi tiết: Kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho đông lạnh. Kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho khác.
20	4513	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác
21	4543	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy
22	4663	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng
23	4542	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy
24	4620	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống
25	4721	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh
26	4933	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng bằng ô tô
27	5610	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động
28	6619	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Đầu tư tài chính
29	4652	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông
30	4659	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác
31	4751	Bán lẻ vải, len, sợi, chi khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh
32	5224	Bốc xếp hàng hóa Chi tiết: Bốc xếp hàng hóa đường bộ
33	1080	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản
34	4759	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh
35	6810	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc di thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản; Cho thuê kho; Cho thuê nhà và văn phòng
36	2591	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại Chi tiết: Cán, xé, cắt sắt, thép và nhôm; Sản xuất, cán tấm lợp kim loại, thép và xà gồ thép. (Không hoạt động tại trụ sở)
37	2511	Sản xuất các cấu kiện kim loại Chi tiết: Sản xuất khung thép nhà xưởng (Không hoạt động tại trụ sở)

100.
NG Y
Ó PH
NHẬP
HUY S
ÂN T

38	4101	Xây dựng nhà để ở
39	4102	Xây dựng nhà không để ở

II. Thông qua việc cập nhật, sửa đổi Khoản 1 Điều 4 Điều lệ Công ty quy định về Ngành, nghề kinh doanh của Công ty:

Sau khi Công ty đã hoàn thành thủ tục cập nhật, bổ sung được ngành, nghề kinh doanh nêu tại mục I theo quy định, Khoản 1 Điều 4 Điều lệ Công ty được sửa đổi như sau:

“Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty:

1. Ngành, nghề kinh doanh của Công ty là:

1. Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản (Chính);
2. Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống);
3. Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác;
4. Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác;
5. Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép;
6. Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác;
7. Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa;
8. Bán buôn đồ uống;
9. Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh;
10. Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh;
11. Bán mô tô, xe máy;
12. Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình;
13. Bán buôn thực phẩm;
14. Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm;
15. Bán buôn kim loại và quặng kim loại (trừ vàng miếng);
16. Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu;
17. Bán buôn tổng hợp;
18. Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh;
19. Kho bãi và lưu giữ hàng hóa;
20. Đại lý ô tô và xe có động cơ khác;
21. Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy;
22. Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng;
23. Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy;
24. Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống;

78
Y
VN
KHẨ
ÁN
LUNG
P. ĐÀ

25. Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh;
26. Vận tải hàng hóa bằng đường bộ;
27. Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động;
28. Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu;
29. Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông;
30. Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác;
31. Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh;
32. Bốc xếp hàng hóa;
33. Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản.
34. Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh.
35. Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.
36. Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại;
37. Sản xuất các cấu kiện kim loại;
38. Xây dựng nhà để ở;
39. Xây dựng nhà không để ở.

III. Thông qua việc triển khai thực hiện thủ tục cập nhật, bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty như sau:

- Giao Chủ tịch Hội đồng quản trị và Người đại diện theo pháp luật hiện tại triển khai hoàn thiện hồ sơ, thực hiện các thủ tục cần thiết tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để ghi nhận những thay đổi nêu tại các mục I trên Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và hồ sơ đăng ký kinh doanh của Công ty theo đúng quy định pháp luật hiện hành và Điều lệ Công ty.

- Giao Chủ tịch Hội đồng Quản trị hoàn thiện và ban hành Điều lệ đã ghi nhận các cập nhật, sửa đổi được Đại hội đồng cổ đông thông qua theo quy định pháp luật hiện hành.

- Giao/Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định các nội dung liên quan và hoặc phát sinh từ những thay đổi nêu tại Tờ trình này và triển khai thực hiện các thủ tục, công việc theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết và thông qua nội dung nêu trên.

Xin trân trọng cảm ơn!.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS Công ty;
- Lưu VT, Thư ký HĐQT.

